TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2017/HSST
Ngày 08 -12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Toản
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Xuân Phú
Ông Lương Ngọc Biên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2017/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Đức H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Y; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hoá: 2/12; bố: Trần Đức T; mẹ: Nguyễn Thị P; vợ: Trịnh Thị H; có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2010; tiền án; tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ 11/10/2017 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/10/2017, Trần Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B1-606.48 đi đến Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Bắc Giang để uống thuốc cai nghiện. Sau khi uống thuốc xong, H nảy sinh ý định tìm mua ma túy về sử dụng nên đã điều khiển xe đi đến địa phận phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang tìm mua ma túy. Khi đến khu vực phường Trần Phú, H gặp một người đàn

ông lái xe ôm không quen biết đang đứng ở vỉa hè đường, H nói với người này *"Anh lấy cho em 200.000 đồng tiền hàng"* (ý nói người này mua hộ 200.000 đồng tiền ma túy heroin), người đàn ông này hiểu ý H muốn mua ma túy nên đồng ý. H đưa cho người lái xe ôm 200.000 đồng (đ), người này cầm tiền và đi đâu đó khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho H 01 gói giấy nilon màu trắng, H mở ra kiểm tra thấy bên trong túi ni lon có 04 gói giấy bạc đều có đặc điểm mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong chứa ma túy heroine, H cầm túi nilon đựng 04 gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 09 giờ cùng ngày, H đi về đến địa phân thôn Hấn, xã Hương Gián, huyện Yên Dũng thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Dũng kiểm tra, do sợ hãi nên H vứt gói ma túy xuống đất và giẫm chân trái lên gói ma túy, tổ công tác Công an huyện Yên Dũng đã yêu cầu H nhấc bàn chân trái lên thì phát hiện có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 04 gói giấy bạc có đặc điểm mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroin được niêm phong trong phong; 65.000 đ trong túi quần dài phía sau bên phải của H; 01 chiếc điện thoại Nokia đã qua sử dụng trong túi quần dài phía trước bên phải của H và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM biển kiểm soát 98B1-606.48. (BL 5, 6, 27).

Tại kết luận giám định số 1524/KL-PC54 ngày 12/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, được gói bên ngoài bằng ni lon màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng: 0,325 gam" (BL : 26, 29, 30).

Đối với người đàn ông lái xe ôm đã đi mua ma túy hộ H, do H khai không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xử lý được.

Vật chứng vụ án gồm: 01 phong bì thư ghi "TANG VẬT VỤ TRẦN ĐỨC H ở Tổ dân phố Th -T - Y - B" bên trong chứa chất ma túy Heroine, 65.000 đ, 01 chiếc điện thoại Nokia có số Imel 356691054034356, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM biển kiểm soát 98B1-606.48.

Tại bản cáo trạng số 91/KSĐT ngày 14/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Trần Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý''.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi và bổ sung năm 2009), khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Ngoài ra, còn đề nghị xử lý về vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, bị cáo không bị oan và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm.

Khoảng 09 giờ ngày 11/10/2017, tại đường liên xã Hương Gián đi thị trấn Tân Dân thuộc địa phận thôn Hấn, xã Hương Gián, huyện Yên Dũng, Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang Trần Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,325 gam.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất mat túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn so với

khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo.

Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì thư ghi "TANG VẬT VỤ TRẦN ĐỨC H ở Tổ dân phố Th - T -Y - B" bên trong chứa chất ma túy Heroine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 65.000 đ, 01 chiếc điện thoại Nokia có số Imel 356691054034356 và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM biển kiểm soát 98B1-606.48 là tài sản riêng của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hiện hộ nghèo nên căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn tiền án phí cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý''.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi và bổ sung năm 2009), khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức H **01** năm **06** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2017.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư ghi "TANG VẬT VỤ TRẦN ĐỨC H ở Tổ dân phố T -T - Y - B".

Trả lại bị cáo Trần Đức H: Số tiền 65.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Nokia có số Imel 356691054034356 và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM biển kiểm soát 98B1-606.48.

(Vật chứng của vụ án như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán

Nguyễn Văn Toản

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ